

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2020/HS-ST

Ngày: 11/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Mỹ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Sơn
2. Bà Lê Thị Mộng Nghi

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Mai Hương- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2020, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Quốc T, sinh năm 1995 tại tỉnh Đ; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu vực A, phường T, Thành phố N, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Lê Văn H và bà Hồ Thị Minh L; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày từ ngày 18/12/2019 tại nhà tạm giam, tạm giữ công an huyện Hóc Môn cho đến nay; Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 00 ngày 17/12/2019, do cần ma túy sử dụng nên Lê Quốc T điện thoại cho Đ (chưa xác định được lai lịch) hỏi mua 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng ma túy đá. Đ đồng ý và hẹn điểm giao nhận tại khu vực ngã ba bầu thuộc xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn. Khi đến điểm hẹn, T gặp một thanh niên đeo khẩu trang (không rõ lai lịch) chạy xe không rõ biển số đất T chạy lòng vòng một lúc mới giao ma túy cho T và đưa thêm cho T 1,5 viên thuốc lắc dạng viên nén màu hồng hình tròn kêu T sử dụng thử được thì lần sau mua. Sau khi mua ma túy xong, T đem về phòng trọ lấy nửa viên

thuốc lắc nghiền nhỏ và bỏ một ít cùng ma túy đá vào bộ dụng cụ và sử dụng, còn lại một ít trong nỏ thủy tinh, số thuốc lắc còn lại bỏ vào 02 gói nylon cất giấu tại phòng trọ số 01, nhà trọ số 56/3C tổ 109, ấp Tam Đông, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn.

Đến 18 giờ 30, ngày 18/12/2019, Đội cảnh sát hình sự Công an Quận 3 khám xét nơi ở của T do liên quan đến vụ trộm cắp tài sản do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3 thụ lý thì phát hiện hành vi cất giấu ma túy của T nên chuyển giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn thụ lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá trong nỏ thủy tinh có chứa tinh thể không màu (gói 1);

+ 01 gói nylon chứa 01 viên nén màu hồng (gói 2)

+ 01 gói nylon chứa chất bột màu hồng (gói 3)

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu kem

+ 01 (một) điện thoại di động Coolpad màu đen viền xanh lá cây.

+ 01 (một) bộ dụng cụ.

+ 01 (một) số bịch nylon không chứa gì.

Tại cơ quan điều tra, Lê Quốc T đã thừa nhận số tang vật trên là ma túy của mình mua về sử dụng cho bản thân.

Tại Bản kết luận giám định số 32/KLGD-H ngày 26/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Gói 1: tinh thể không màu trong nỏ thủy tinh được ký hiệu mẫu m1 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0524g, loại Methamphetamine.

- Gói 2: 01 viên nén màu hồng được ký hiệu mẫu m2 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0960g, loại Methamphetamine.

- Gói 3: Bột màu hồng được ký hiệu m3 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0531g, loại Methamphetamine.

Tổng trọng lượng ma túy thu giữ của Lê Quốc T là 0,2015g Methamphetamine.

Tại Bản cáo trạng số: 53/CT-VKS-HS ngày 16 tháng 3 năm 2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Quốc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, những tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự cho bị cáo đã đề nghị tuyên bố bị cáo Lê Quốc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Quốc T từ 01 (một) năm đến 02 (hai) năm tù

- Về xử lý vật chứng của vụ án:

+ Tịch thu tiêu hủy: 03 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 32, bên trong chứa bột màu trắng (được ký hiệu mẫu m1, m2, m3) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0.2015 gram loại Methamphetamine; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và 01 số bịch nylon không chứa gì

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu kem là phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy.

+ Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Coolpad màu đen viền xanh lá cây do không liên quan đến việc phạm tội

Bị cáo Lê Quốc T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và xin được hưởng mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, Bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 22 giờ ngày 17/12/2019 bị cáo Lê Quốc T sau khi mua ma túy của một người thanh niên không rõ lai lịch đã mang về phòng trọ sử dụng và cất giữ thì bị công an kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang. Căn cứ kết luận giám định số 32/KLGĐ-H ngày 26/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an Thành phố Hồ Chí Minh thì 03 gói được niêm phong (ký hiệu m1, m2, m3) thu giữ của T là ma túy ở thể rắn có tổng khối lượng 0,2015 gram loại Methamphetamine.

[3] Hành vi cất giữ ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,2015 gram loại Methamphetamine để sử dụng của bị cáo Lê Quốc T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã truy tố để xét xử bị cáo

theo điều luật viện đã nêu trên là đúng người, đúng tội nên buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo luật định.

[4] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[6] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[7] Đối với người bán ma túy cho bị cáo, cơ quan điều tra chưa xác định được lai lịch, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 03 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 32, bên trong chứa bột màu trắng (được ký hiệu mẫu m1, m2, m3) là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,2015 gram loại Methamphetamine; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và 01 số bịch nylon không chứa gì

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu kem là phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Coolpad màu đen viền xanh lá cây do không liên quan đến việc phạm tội

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Áp dụng Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 329, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Lê Quốc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Lê Quốc T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù

Thời hạn tù được tính từ ngày 18/12/2019

3. Tạm giam bị cáo Lê Quốc T 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

4. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 03 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 32, bên trong chứa bột màu trắng (được ký hiệu mẫu m1, m2, m3) là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,2015 gram loại Methamphetamine (trong đó mẫu m1 có khối lượng là 0,0524 gram loại Methamphetamine, mẫu m2 có khối lượng là 0,0960 gram loại Methamphetamine, mẫu m3 có khối lượng là 0,0531 gram loại Methamphetamine); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và 01 số bịch nylon không chứa gì.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà Nước: 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu kem là phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Coolpad màu đen viền xanh lá cây do không liên quan đến việc phạm tội.

(Vật chứng của vụ án hiện đang giữ tại kho vật chứng thuộc Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn theo Quyết định chuyển vật chứng số 42/QĐ-VKS-HS ngày 16/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn và Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 07/5/2020)

5. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Quốc T phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Cơ quan điều tra công an H. HM;
- Chi cục THADS H.HM;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Mỹ Linh